

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XM
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày: 29/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

Ông Nguyễn Hoàng Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Ngô Thị L, sinh năm: 1969 tại Quảng Trị;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Y sĩ y dược học dân tộc; trình độ văn H (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S, sinh năm 1929 và bà Phan Thị C, sinh năm 1937; Bị cáo có cH tên Đỗ Thiện N, sinh năm: 1959 có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1994 và con nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo được tại ngoại: Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

“Bị cáo có mặt”.

Bị hại: Bà Ôn Thị Kim O, sinh năm 1971 (đã chết ngày 20/02/2019); nơi cư trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Trần Đình T, sinh năm 1968 (Là cH của bị hại); nơi cư trú: Ấp 2 Đ, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

- Ông Ôn N, sinh năm 1943 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1943 (Là cha mẹ của bị hại); nơi cư trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Ông N có mặt, bà Đ vắng mặt”

- Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1997 (Là con của bị hại); nơi cư trú: Ấp 2 Đ, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

- Anh Trần Ôn T, sinh năm 2002 (Là con của bị hại); nơi cư trú: Ấp 2 Đ, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Đỗ Thiện N, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp 3B, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Có mặt”

Người làm chứng:

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp 3B, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

- Ông Ôn Thanh H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

- Bà Ôn Thị Kim H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Có mặt”

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1941; nơi cư trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

- Bà Mai Thị N, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp 2 Đ, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/02/2019, trong lúc hái tiêu tại rẫy của gia đình cùng với em gái là bà Ôn Thị Kim H, và bà Nguyễn Thị T, thì bà Ôn Thị Kim O, bị trượt chân té ngã ngất xỉu. Thấy vậy bà T qua nhà hàng xóm gọi bà Mai Thị N, qua đưa về nhà bà O cách đó khoảng 20 mét, dùng dầu gió xoa bóp khoảng 15 phút thì bà O tỉnh, ngồi dậy được. Lúc này cha của bà O là ông Ôn N, thấy bà O mệt nên đã đến quầy thuốc Đ y của Ngô Thị L tại chợ BL nhờ Lan đến khám chữa bệnh cho bà O. Lan đồng ý và mang theo 01 máy đo huyết áp, 01 ống xi lanh (kim tiêm) và 05 ống thuốc hiệu ADRENALIN 1mg/1ml. Đến nơi Lan thăm khám cho bà O thì thấy huyết áp 70/50 mmHg, tim đập yếu, nên Lan đã dùng 02 ống thuốc hiệu ADRENALIN 1mg/1ml bơm vào ống xi lanh (thuốc không pha loãng) rồi chích thẳng vào tĩnh mạch bà O, nhưng mới được khoảng hơn 1/2 lượng thuốc thì bà O la lên “Ôi đau quá”, rồi co giật, tím tái, trợn mắt, bất tỉnh và tử vong ngay sau đó. Lan vội rút xi lanh ra khỏi tay bà O, bỏ hết dụng cụ y tế vào trong giỏ xách và nhanh chóng đi ra lấy xe máy đi về nhà.

Kết quả điều tra xác định Ngô Thị L có Bằng tốt nghiệp Trung học chuyên nghiệp số 003853 do Trường Trung học Y Dược Dân Tộc thành phố Hồ

Chí Minh cấp ngày 10/07/1991, mở quầy thuốc Đ y tại nhà ở khu vực chợ BL thuộc ấp 3B, xã BL, huyện XM và hành nghề bốc thuốc, khám bệnh, chữa bệnh có thu tiền từ năm 1996 đến nay, có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 49D8000413 do Phòng Tài chính kế hoạch huyện XM cấp vào ngày 22/01/2003, không có chứng chỉ hành nghề được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp, ngoài ra không có giấy phép gì khác.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 48/PC09- Đ4 ngày 06/3/2014 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bà O tử vong do xuất huyết não, phù não do vỡ động mạch não, ở cơ thể có bệnh viêm ngoại T mạc cấp và xơ vữa hệ thống động mạch não kèm theo.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về H pháp số: MST 89/ĐC. 2019 ngày 08/03/2019 của Trung T Pháp y thành phố Hồ Chí Minh, kết quả mẫu dạ dày và gan không phát hiện các chất thường gặp đã được đưa ra định T, mẫu dịch dạ dày không phát hiện các chất thường gặp đã được đưa ra định T. Định T Xyanua, Photphua: âm T. Mẫu máu, nước tiểu: không phát hiện các chất thường gặp đã được đưa ra định T, phát hiện ADRENALIN (ngưỡng phát hiện $\geq 0,01$ mg/L).

Căn cứ Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 01 QHS/TT.19 ngày 21/06/2019 Trung T pháp y thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyên nhân bà O chết là do nhồi máu cơ tim cấp dạng tăng co không hồi phục. Việc tiêm thuốc ADRENALIN chưa được pha loãng vào tĩnh mạch có thể gây ra nhồi máu cơ tim như trên hoặc làm nặng hơn tình trạng nhồi máu cơ tim trước đó.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ lần II số: 31/19/GĐHS ngày 06/09/2019 Phân viện pháp y Quốc gia tại TP Hồ Chí Minh đối với nguyên nhân chết của bà Ôn Thị Kim O, kết luận như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tiêm tĩnh mạch 02 ống thuốc Adrenalin 1mg/ml sau đó co giật, tím tái và tử vong.
- Xuất huyết não hồ tiểu não khoảng 400ml, máu Đ và không Đ do vỡ động mạch não sau trái và thông sau trái.
- Xơ vữa hệ thống động mạch não.
- Tế bào cơ tim phì đại và thiếu dưỡng cấp trên nền xơ H mạch máu.
- Sung huyết và phù phổi cấp.

Kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Ôn Thị Kim O là xuất huyết não do vỡ mạch máu não sau khi tiêm tĩnh mạch trực tiếp ADRENALIN trên cơ địa xơ vữa mạch máu.

Về điều kiện khám chữa bệnh và quy trình chích thuốc ADRENALIN của Ngô Thị L, theo Văn bản số: 1823/SYT-NVY ngày 03/7/2019 Sở y tế tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu xác định như sau:

- Theo Dược thư quốc gia Việt Nam năm 2018, thuốc ADRENALIN có T chất dược lý, cơ chế tác dụng, chỉ định và cách dùng như sau:

+ T chất dược lý, cơ chế tác dụng: ADRENALIN (EPINEPHRIN) là thuốc tác dụng trực tiếp giống giao cảm, kích thích cả thụ thể alpha và thụ thể beta, nhưng thụ thể beta mạnh hơn thụ thể alpha. Tác dụng của thuốc thay đổi nhiều theo liều dùng và phản xạ bù trừ của cơ thể:

+ Trên tim - mạch: ADRENALIN có tác dụng tăng tần số và tăng lực bóp cơ tim; làm tăng thể tích T thu và mức tiêu thụ oxy của cơ tim, tăng lưu lượng mạch vành, tăng sức cản ngoại và huyết áp T trương, lúc đầu tần số tim tăng, nhưng sau đó giảm do phản xạ phó giao cảm. Thể tích huyết tương giảm do dịch không có Protein đi vào khu vực ngoại bào. Adrenalin tăng khả năng kết dính của tiểu cầu và tăng Đ máu;

+ Trên bộ máy hô hấp: Adrenalin kích thích hô hấp nhẹ, gây giãn phế quản mạnh, nhưng lại làm cho dịch tiết phế quản quánh hơn;

+ Trên hệ thần kinh trung ương: Tuy Adrenalin ít ngấm vào, nhưng vẫn có tác dụng kích thích, thuốc ít ảnh hưởng lên lưu lượng tuần hoàn não. Khi nhỏ vào mắt thuốc ít gây giãn đồng tử;

+ Trên hệ tiêu H: Thuốc gây giảm trương lực và giảm bài tiết của ruột, làm tăng lưu lượng máu tạng.

+ Trên hệ tiết niệu – sinh dục: Adrenalin làm giảm mạnh lưu lượng máu thận (có thể tới 40%), nhưng mức lọc của cầu thận ít bị thay đổi, làm giảm trương lực bàng quang, nhưng lại làm tăng trương lực cơ trơn, nên có thể dẫn đến đái khó. Adrenalin ức chế cơn co tử cung đang mang thai;

+ Trên chuyển H: Adrenalin gây giảm tiết insulin, tăng tiết glucagon và tăng tốc độ phân giải glycogen dẫn đến tăng đường huyết; gây tăng hoạt T của renin, tăng nồng độ acid béo tự do và kali trong huyết tương. Adrenalin có thể gây tăng chuyển H cơ bản 20 - 30% và cùng với co mạch ở da, có thể gây sốt;

+ Chỉ định: Việc chỉ định và sử dụng Adrenalin phải do thầy thuốc có kinh nghiệm thực hiện trong những trường hợp sau: Hồi sức tim phổi; cấp cứu choáng phản vệ và choáng dạng phản vệ (có giãn mạch hệ thống và cung lượng tim thấp), cấp cứu ngừng tim; cơn hen ác T (phối hợp với các thuốc khác như glucocorticoid, salbutamol); glucom góc mở tiên phát; dùng tại chỗ để ngăn ngừa chảy máu bề mặt da và niêm mạc mắt, mũi, mồm, họng hầu trong khi phẫu thuật; phối hợp với thuốc gây tê tại chỗ và gây tê tủy sống để làm giảm hấp thu toàn thân và kéo dài thời gian tác dụng.

+ Adrenalin ống tiêm 1mg/1ml: Theo quy định chuyên môn, chỉ được dùng tại cơ sở y tế và cấp cứu 115 (có xe cấp cứu trong các trường hợp: (1) tiêm tĩnh mạch trực tiếp không pha loãng trong cấp cứu ngừng tim ngừng thở; (2) pha loãng 10 lần tiêm mạch chậm trong cấp cứu phản vệ có choáng (độ 3); (3) pha loãng truyền tĩnh mạch trong hồi sức choáng nặng không đáp ứng với các thuốc vận mạch khác. Như vậy, trường hợp này việc sử dụng 2 ống Adrenalin tiêm tĩnh mạch là sai về quy tắc chuyên môn.

Adrenalin liều 2 mg tiêm tĩnh mạch trực tiếp ở bệnh nhân tim còn đập, huyết áp còn đo được có thể gây rối loạn nhịp tim nguy hiểm gây tử vong (nhịp nhanh thất, rung thất) nếu không được xử trí kịp thời (sốc điện cấp cứu), huyết áp tăng cao đột Nt mức độ nguy hiểm trong vòng 15 phút có thể gây biến chứng xuất huyết não, phù phổi cấp, bóc tách động mạch chủ (nhất là ở bệnh nhân có sẵn bệnh lý xơ vữa động mạch).

Sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chưa cấp chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho Ngô Thị L sinh năm 1969, hộ khẩu thường trú ấp 3B, xã BL, huyện XM.

Việc Lan hành nghề kinh doanh thuốc Dược và hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chưa có các giấy phép trên là vi phạm Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 và Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ từ bị can 02 (Hai) ống thuốc ADRENALIN 1mg/1ml dài 3cm, bằng thủy tinh, tình trạng bị bể gãy phần đầu ống thuốc và sử dụng hết phần nước thuốc bên trong và 01 (Một) ống kim tiêm (xi lanh) màu trắng bằng nhựa, trên thân có dòng chữ “DISCARD AFTER USE”, dài 13cm.

Phần dân sự: Ngô Thị L đã bồi thường cho gia đình bà Ôn Thị Kim O số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Gia đình bà O đã nhận đủ số tiền bồi thường trên và không yêu cầu bà Lan bồi thường gì khác, đồng thời làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bà Lan.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại các ông, bà: Ôn N, Trần Thị Đ, Trần Đình T, Trần Thị Thu T, Trần Ôn T, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đồng ý với số tiền 30.000.000đ mà bị cáo đã bồi thường trước đó. Về trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra các ông, bà nêu trên xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa ông Ôn N, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Thiện N trình bày: Ông đã nghe rõ lời trình bày của bị cáo, các lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Do không am hiểu rõ về tác dụng của thuốc adrenalin nên bị cáo đã tiêm thuốc vào cơ thể bà O và gây ra cái chết cho bà O. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, tại phiên tòa hôm nay ông không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền mà ông và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà O, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 39/CT - VKS - XM ngày 22 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Ngô Thị L về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 315 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 315, Điều 65; điểm b điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 1 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 4 Điều 315 của Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề khám bệnh, chữa bệnh từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và gia đình đã đến thăm viếng và tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đ, phía gia đình bị hại

đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) ống thuốc ADRENALIN 1mg/1ml dài 3cm, bằng thủy tinh, tình trạng bị bể gãy phần đầu ống thuốc và sử dụng hết phần nước thuốc bên trong và 01 (Một) ống kim tiêm (xi lanh) màu trắng bằng nhựa, trên thân có dòng chữ “DISCARD AFTER USE”, dài 13cm.

Bị cáo Ngô Thị L nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về T hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Bị cáo Ngô Thị L không có chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhưng khoảng 08 giờ, ngày 20/02/2019, tại nhà của bà Ôn Thị Kim O, ấp 2 Đ, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo khi đến chữa bệnh cho bà O thì thấy huyết áp 70/50 mmHg, tim đập yếu, nên bị cáo đã dùng 02 ống thuốc hiệu adrenalin 1mg/1ml bơm vào ống xi lanh (thuốc không pha loãng) rồi chích thẳng vào tĩnh mạch của bà O, nhưng mới được khoảng ½ lượng thuốc thì bà O la lên “Ôi đau quá”, rồi co giật, tím tái, trợn mắt, bất tỉnh và tử vong ngay sau đó.

Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 31/19/GĐHS ngày 06/9/2019 của Phân viện pháp y Viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Ôn Thị Kim O là xuất huyết não do vỡ mạch máu não sau khi tiêm tĩnh mạch trực tiếp Adrenalin trên cơ địa xơ vữa mạch máu.

Hành vi của bị cáo tiến hành khám bệnh, chữa bệnh cho bà O khi không có chứng chỉ hành nghề đã vi phạm Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 và vi phạm vào Khoản 2 Điều 6 Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, quy định các hành vi bị cấm “Khám chữa bệnh không có chứng chỉ hành nghề”. Hành vi khám bệnh, chữa bệnh của bị cáo cụ thể là tiêm

tĩnh mạch trực tiếp adrenalin trên cơ địa xơ vữa mạch máu, dẫn đến xuất huyết não do vỡ mạch máu não, đã gây ra cái chết cho bà Ôn Thị Kim O nên hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 315 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về T chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến T mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhưng vẫn tiến hành khám bệnh, chữa bệnh cho bà O và đã gây ra cái chết cho bà O. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra sự việc chết người, bị cáo và gia đình đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình nạn nhân Ôn Thị Kim O. Đồng thời gia đình nạn nhân cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác gia đình bị cáo có công với cách mạng, cha bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, mẹ bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015, để xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu; Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nơi cư trú cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 4 Điều 315 Bộ Luật hình sự năm 2015 cấm bị cáo hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong một thời gian nhất định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và gia đình đã đến thăm viếng và tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Ôn Thị Kim O số tiền 30.000.000đ. Phía đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng đối với vụ án: 02 (Hai) ống thuốc ADRENALIN 1mg/1ml dài 3cm, bằng thủy tinh, tình trạng bị bể gãy phần đầu ống thuốc và sử dụng hết phần nước thuốc bên trong và 01 (Một) ống kim tiêm (xi lanh) màu trắng bằng nhựa, trên thân có dòng chữ “DISCARD AFTER USE”, dài 13cm là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị L phạm tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 315; Điều 65; điểm b điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Ngô Thị L 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, T từ ngày tuyên án (29/7/2020).

Giao bị cáo Ngô Thị L cho UBND xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

(Đã giải thích chế định án treo).

Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 4 Điều 315 Bộ luật Hình sự năm 2015 cấm bị cáo hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong thời hạn 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án (29/7/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) ống thuốc ADRENALIN 1mg/1ml dài 3cm, bằng thủy tinh, tình trạng bị bể gãy phần đầu ống thuốc và sử dụng hết phần nước thuốc bên trong và 01 (Một) ống kim tiêm (xi lanh) màu trắng bằng nhựa, trên thân có dòng chữ “DISCARD AFTER USE”, dài 13cm.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2020 giữa Công an huyện XM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Ngô Thị L phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- + Phòng PC10.
- + Phòng PV06.
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo